

Bản án số: 68/2024/HS-ST

Ngày: 29 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan

Bà Đỗ Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Q**; tên gọi khác: Không; sinh năm 2000 tại tỉnh Điện Biên; nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản V, xã P, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ Mú; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; con ông: Quảng Văn T (Đã chết) và bà Lò Thị X; Chưa có vợ, con;

Tiền án: 02 tiền án:

Ngày 26/10/2018, bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt 13 tháng tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2019.

Ngày 30/9/2021, bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt 14 tháng tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/3/2023.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023 cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 25/9/2023, Lò Văn Q một mình đi bộ từ nhà đến bản L, xã M, thành phố Điện Biên Phủ tìm mua ma túy. Tại đây, Q gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng của người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ đang đứng ở đường với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Q cầm gói Heroine trong lòng bàn tay phải rồi đi về. Hồi 11 giờ cùng ngày khi Q vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 25/9/2023 đã xác định: Tổng khối lượng vật chứng thu giữ là 0,14 gam; lấy toàn bộ vật chứng gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 1452/KL-KTHS ngày 03/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng ký hiệu H: 0,14 gam. Mẫu các cục chất bột màu trắng ký hiệu H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định có khối lượng H: 0,05 gam theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 06/CT-VKSTPĐBP ngày 26/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng còn lại tịch thu để tiêu hủy. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ cận nghèo và là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 11 giờ, ngày 25/9/2023, tại khu vực vực bản L, xã M, thành phố Điện Biên Phủ, bị cáo Lò Văn Q có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,14 gam Heroine, mục đích để bản thân sử dụng, bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng được cân xác định khối lượng là 0,14 gam; kết luận giám định là chất ma túy, loại Heroine. Từ những căn cứ trên đủ cơ sở xác định: hành vi tàng trữ 0,14 gam Heroine của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy trái phép. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật song vì nhu cầu của bản thân đã cố tình vi phạm. Do đó, cần phải xử bị cáo nghiêm minh theo quy định pháp luật.

Bị cáo sinh ra và lớn lên ở Điện Biên, là con thứ nhất trong gia đình, được bố mẹ cho ăn học đến lớp 7/12 thì nghỉ học ở nhà. Bị cáo từng bị TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 272/2018/HSST ngày 26/10/2018. Bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và chấp hành xong hình phạt tù của bản án này vào ngày 30/8/2019. Đến ngày 14/5/2021, khi chưa hết thời hạn được coi là đương nhiên xoá án tích, bị cáo lại phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,088 gam Heroine nên bản án số 272/2018/HSST ngày 26/10/2018 đã được tính là tình tiết định khung hình phạt theo đối với hành vi phạm tội lần thứ hai theo điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS tại bản án số 220/2021/HSST ngày 30/9/2021 của TAND quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Bị cáo chưa được xoá án tích đối với bản án số 220/2021/HSST ngày 30/9/2021 của TAND quận Nam Từ Liêm mà đến ngày 25/9/2023 lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tuy nhiên, căn cứ vào khối lượng ma túy tàng trữ và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, xét thấy phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo

thu nhập không ổn định, cũng không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Vật chứng là 0,05 gam Heroine (vật chứng còn lại sau khi giám định) là vật nhà nước cất tàng trữ lưu hành cần phải tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS. 01 mảnh nilon màu hồng là vật để gói ma túy không có giá trị nên cần tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Lò Văn Q thuộc hộ cận nghèo và là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn án phí nên theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, tuyên bố bị cáo **Lò Văn Q** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lò Văn Q** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 25/9/2023).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 0,05 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau khi giám định); 01 (một) mảnh nilon màu hồng. *(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03 tháng 01 năm 2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra).*

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 29/01/2024).

Nơi nhận:

- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Điện Biên Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện Biên Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà